

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 61/2000/QĐ-TTg ngày 05/6/2000
về việc thành lập Ủy ban Quốc
gia phòng, chống AIDS và phòng,
chống tệ nạn ma túy, mại dâm.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị quyết số 05/CP ngày 29 tháng 1 năm 1993 của Chính phủ về ngăn chặn và phòng, chống tệ nạn mại dâm, Nghị quyết số 06/CP ngày 29 tháng 1 năm 1993 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, Nghị quyết số 20/CP ngày 05 tháng 3 năm 1993 của Chính phủ về việc đẩy mạnh công tác phòng, chống nhiễm HIV/AIDS, Nghị định số 87/CP ngày 12 tháng 12 năm 1995 của Chính phủ về tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa, đẩy mạnh bài trừ một số tệ nạn xã hội nghiêm trọng;

Để kiện toàn và tăng cường các cơ quan giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm;

Sau khi thỏa thuận với Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo của Chính

phủ về phòng, chống các tệ nạn xã hội, Ủy ban Quốc gia phòng, chống ma túy và Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS.

Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm là tổ chức liên ngành, có chức năng giúp Thủ tướng Chính phủ trong việc chỉ đạo, phối hợp công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

Điều 2. Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm có các nhiệm vụ:

1. Giúp Thủ tướng Chính phủ xây dựng các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá hoạt động của các Bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

3. Giúp Thủ tướng Chính phủ tổ chức sự phối hợp các Bộ, ngành, các đoàn thể và hướng dẫn chỉ đạo việc lồng ghép, phối hợp các chương trình, kế hoạch và nguồn lực của công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm theo những yêu cầu, mục tiêu chung.

4. Tổng hợp và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

5. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

Điều 3. Thành viên của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm gồm có:

1. Chủ tịch: Phó Thủ tướng Chính phủ.
2. Các Phó Chủ tịch:

- Bộ trưởng Bộ Công an,
- Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,
- Bộ trưởng Bộ Y tế,
- 1 Đại diện Ban Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Các ủy viên:

- 1 Thứ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin,
- 1 Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,
- 1 Thứ trưởng Bộ Tài chính,
- 1 Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,
- 1 Thứ trưởng Bộ Tư pháp,
- 1 Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,
- 1 Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,
- 1 Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Miền núi,
- 1 Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan,
- 1 Phó Tư lệnh Bộ đội Biên phòng,
- 1 Đại diện Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,
- 1 Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam,
- 1 Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Điều 4. Giúp việc Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm gồm có:

1. Một bộ phận thuộc Văn phòng Chính phủ giúp Chủ tịch Ủy ban Quốc gia tổng hợp các hoạt động chung của Ủy ban Quốc gia.
2. Văn phòng thường trực phòng, chống ma túy đặt tại Bộ Công an, trên cơ sở Văn phòng Ủy ban Quốc gia phòng, chống ma túy trước đây.

Văn phòng thường trực phòng, chống ma túy có con dấu và tài khoản riêng.

3. Văn phòng thường trực phòng, chống AIDS đặt tại Bộ Y tế, trên cơ sở Văn phòng Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS trước đây. Chuyển giao để Bộ Y tế quản lý toàn bộ cán bộ và cơ sở vật chất của Văn phòng Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS.

Văn phòng thường trực phòng, chống AIDS có con dấu và tài khoản riêng.

4. Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội làm nhiệm vụ Văn phòng thường trực phòng, chống tệ nạn mại dâm.

Điều 5. Trách nhiệm cụ thể của các cơ quan thành viên Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm:

1. Bộ Công an: là cơ quan thường trực về phòng, chống tệ nạn ma túy; chủ trì, tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình và kế hoạch liên ngành phòng, chống và kiểm soát ma túy trên phạm vi toàn quốc; phối hợp với Bộ Quốc phòng, Tổng cục Hải quan, các cơ quan liên quan đấu tranh phát hiện, điều tra, xử lý, truy tố các cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy, mại dâm và phòng, chống AIDS; tập trung phân loại đối tượng nghiện ma túy, đối tượng mại dâm để đưa vào cơ sở chữa bệnh theo quy định của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: là cơ quan thường trực về phòng, chống tệ nạn mại dâm; chủ trì, tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm trên phạm vi toàn quốc; tổ chức và quản lý công tác chữa trị, cai nghiện, giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, tái hòa nhập cộng đồng cho những người nghiện ma túy, mại dâm tại cơ sở chữa bệnh và tại cộng đồng.

3. Bộ Y tế: là cơ quan thường trực về phòng, chống AIDS; chủ trì, tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch liên ngành phòng, chống

HIV/AIDS trên phạm vi toàn quốc; tổ chức khám bệnh, chữa bệnh xã hội tại các cơ sở y tế, các cơ sở chữa bệnh và tại cộng đồng cho những người nghiện ma túy, mại dâm và bị nhiễm HIV/AIDS; xác định các loại thuốc và phác đồ điều trị cai nghiện ma túy; quản lý việc sản xuất, mua bán và sử dụng các loại thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần cho mục đích chữa bệnh và thuốc hỗ trợ cai nghiện ma túy.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: chủ trì việc vận động các tầng lớp nhân dân trong cả nước triển khai công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, gắn liền với cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

5. Bộ Văn hóa - Thông tin: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thông tin tuyên truyền về phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

6. Bộ Giáo dục và Đào tạo: chỉ đạo, tổ chức công tác giáo dục về phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm trong các trường học.

7. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và Miền núi và các địa phương chỉ đạo việc chuyển đổi sản xuất thay thế cây thuốc phiện.

8. Ủy ban Dân tộc và Miền núi: phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo việc chuyển đổi sản xuất thay thế cây thuốc phiện; phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng chỉ đạo công tác phòng, chống tệ nạn ma túy ở miền núi và vùng dân tộc ít người.

9. Tổng cục Hải quan: phối hợp với Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ Công an kiểm soát và ngăn chặn việc vận chuyển ma túy trái phép vào Việt Nam và từ Việt Nam ra nước ngoài.

10. Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng: phối hợp với Bộ Công an, Tổng cục Hải quan và các ngành liên quan trong việc kiểm soát và ngăn chặn việc vận chuyển ma túy trái phép qua biên giới,

kiểm soát và ngăn chặn việc buôn bán phụ nữ, trẻ em gái qua biên giới để hành nghề mại dâm.

11. Bộ Tài chính: bảo đảm đủ và kịp thời kinh phí chi từ ngân sách nhà nước theo dự toán hàng năm cho công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; phối hợp kiểm tra, giám sát việc sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

12. Bộ Kế hoạch và Đầu tư: phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan xây dựng dự toán ngân sách hàng năm cho công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; đồng thời huy động các nguồn lực khác phục vụ cho công tác này.

13. Bộ Tư pháp: chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương nghiên cứu để hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

14. Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phối hợp các hoạt động chung của các lĩnh vực phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; tổng hợp tình hình chung để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

15. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phối hợp với các Bộ, ngành, các địa phương và các đoàn thể khác huy động sức mạnh toàn dân tham gia vào công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

Điều 6. Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm ở các ngành, các cấp như sau:

1. Thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm trên cơ sở hợp nhất các Ban Chỉ đạo

phòng, chống ma túy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tệ nạn xã hội, Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS do một Thứ trưởng (hoặc tương đương) làm Trưởng Ban, có cán bộ làm việc kiêm nhiệm thuộc biên chế của Bộ, ngành.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh) thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm trên cơ sở hợp nhất các Ban Chỉ đạo phòng, chống tệ nạn xã hội, Ban Chỉ đạo phòng, chống ma túy, Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS, Ban Chỉ đạo 87 do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm Trưởng Ban; các Phó Trưởng ban và các thành viên khác có cơ cấu tương tự như Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm cấp tỉnh có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo, triển khai và phối hợp công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm ở địa phương; chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo và của các cơ quan thành viên tương tự chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Quốc gia và các cơ quan thành viên của Ủy ban Quốc gia.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về tình hình lây nhiễm HIV/AIDS, tình hình tệ nạn ma túy, mại dâm trên địa bàn.

3. Tùy theo tình hình của từng địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm cùng cấp để tổ chức thực hiện công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm trên địa bàn.

Điều 7. Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm ban hành Quy chế làm việc, cơ chế điều hành và mối quan hệ giữa các thành viên Ủy ban Quốc gia, giữa Ủy ban Quốc gia với các Ban Chỉ đạo của các Bộ, ngành, địa phương nhằm bảo đảm sự

phối hợp chặt chẽ và sự chỉ đạo thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

Điều 8. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế các Quyết định: Quyết định số 08/TTg ngày 05 tháng 1 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống các tệ nạn xã hội, Quyết định số 686/TTg ngày 25 tháng 8 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Quốc gia phòng, chống ma túy, Quyết định số 1122/1997/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 1997 về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và của tổ chức làm công tác phòng, chống AIDS ở các ngành, các cấp và các quyết định liên quan khác của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 9. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 62/2000/QĐ-TTg ngày 06/6/2000 phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cần Thơ thời kỳ từ nay đến năm 2010 (điều chỉnh).

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;